

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 454 /2020/HS-ST
Ngày 29 -10 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Từ Anh Tuấn

2. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2020 tại Hội trường A Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 420/2020/HSST ngày 08 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 455/2020/QĐXXST-HS ngày 15/10/2020 đối với bị cáo:

Lê Bá L (tên gọi khác: Lê Văn N), sinh năm 1988 tại tỉnh Thanh Hóa; thường trú: Thôn 3 xã N, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Lê Bá T (đã chết) và con bà Chu Thị T, sinh năm 1965, bị cáo có 03 anh em, bị cáo là thứ 2 ; tiền sự, tiền án: Không có.

Nhân thân:

+ Ngày 16/11/2009 Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 18 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, theo bản án số 68 (ngày 29/10/2010 chấp hành xong hình phạt tù, án phí đã nộp và được miễn nộp).

+ Ngày 28/4/2011 Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 42 tháng tù về tội “Công nhiên chiếm đoạt tài sản” và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, theo bản án số 14, ngày 30/8/2013 chấp hành xong hình phạt tù, nộp án phí ngày 08/6/2011.

+ Ngày 27/1/2015 Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 36 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, theo bản án số 03, ngày 25/10/2017 chấp hành xong hình phạt tù, nộp án phí ngày 21/8/2015.

Bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam từ ngày 29/6/2020, có mặt

Bị hại: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1993; thường trú: Thôn S xã N, huyện A, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

Người chứng kiến: Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1965, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 28/6/2020, bị cáo Lê Bá L uống bia tại quán ốc thuộc phường An Bình, Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, tại đây L làm quen và ngồi uống bia cùng anh Nguyễn Văn T, anh Hồ Thành Đ. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, L rủ anh T, anh Đ đi hát Karaoke. Anh T đưa xe mô tô biển số 77K1-291.54 của mình để L điều khiển chở T còn anh Đ điều khiển xe của anh Đ đi một mình. Sau đó tất cả di chuyển đến quán Karaoke Tường Huy địa chỉ khu phố Nhị Đồng 1, phường Dĩ An, Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Khi đến quán L điều khiển xe vào bãi gửi xe nhưng không lấy thẻ, L cầm chìa khóa xe trả anh T sau đó vào phòng vệ sinh, thời điểm này anh T, anh Đ đi lên phòng hát Karaoke. Sau khi đi vệ sinh xong L đi ra chỗ để xe của anh T dắt xe ra ngoài đường tìm tiệm sửa khóa để mở khóa xe nhưng không được, L tiếp tục đẩy xe sau đó rút dây điện ổ khóa đầu nổi nổ máy điều khiển xe về hướng Tam Hiệp, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Ngày 29/6/2020 L đi làm chìa khóa mới cho xe và điều khiển xe đi đến xã Xuân Định, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tìm người bán. Trên đường đi bị Công an xã Xuân Định kiểm tra hành chính lúc này L khai nhận việc chiếm đoạt xe của anh T ngày 28/6/2020.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô biển số 77K1-291.54 nhãn hiệu Honda, số loại Winner; 01 chìa khóa xe mô tô bên trên có chữ HONDA.

Kết luận định giá tài sản số 114 ngày 09/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản Thành phố Dĩ An xác định 01 xe mô tô biển số 77K1-291.54 nhãn hiệu Honda, số loại Winner, màu xanh bạc đen, số khung 3708KY007760, số máy KC34E1016795 có giá trị 35.000.000 đồng.

Cáo trạng số 451/CT – VKS ngày 06 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Bá L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo L từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy chìa khóa xe thu giữ .

Bị cáo L không tranh luận, bào chữa cho hành vi phạm tội. Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ân hận và ăn năn việc mình đã làm, xin được xem xét giảm nhẹ mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Chứng cứ xác định có tội của bị cáo Lê Bá L: Biên bản tiếp nhận nhận người phạm tội ra đầu thú 29/6/2020, lời khai bị hại, kết luận định giá tài sản, biên bản lấy lời khai bị cáo L và người làm chứng thể hiện khoảng 23 giờ ngày 28/6/2020 bị cáo Lê Bá L đã lén lút chiếm đoạt xe mô tô biển số 77K1-291.54 nhãn hiệu Honda, số loại Winner, màu xanh bạc đen có trị giá 35.000.000 đồng của anh Nguyễn Văn T. Như vậy, hành vi trên của bị cáo L đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng số 451/CT-VKS ngày 06/10/2020 của Viện kiểm sát Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo cũng như trình bày luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo L không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản thiệt hại đã được thu hồi trả bị hại, bị cáo đầu thú. Tình tiết trên được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo L có nhân thân rất xấu thể hiện không có nghề nghiệp ổn định, bị cáo nhiều lần bị xử phạt tù về tội “Trộm cắp tài sản” tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” mặc dù bị cáo được xóa án tích. Nhưng lần phạm tội này của bị cáo đã thể hiện sự không hướng thiện của bản thân cũng như việc chấp hành pháp luật.

[2] Về tính chất mức độ tội phạm: Bị cáo L phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 03 năm tù, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện tội phạm một cách cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản hợp pháp của bị hại T trong vụ án được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Văn T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường gì khác. Hội đồng xét xử không xét.

[4] Về vật chứng: Đối với chìa khóa thu giữ do bị cáo L làm để mở khóa xe của anh T cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, mức hình phạt bị cáo L phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[6] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Quá trình điều tra bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Án phí sơ thẩm: Bị cáo L phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Bá L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Bá L 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, bắt tạm giam ngày 29/6/2020.

2. Các biện pháp tư pháp:

Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 89, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 chìa khóa xe mô tô bên trên có chữ Honda.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/10/2020 tại Chi cục thi hành án Dân sự Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14

Bị cáo Lê Bá L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND Thành phố;
- Công an Thành phố;
- Chi cục THA dân sự Thành phố;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- VKS tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo; bị hại;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Linh